

Số: 617/2026/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào: Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 558/2026/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 4 năm 2026, về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người yêu cầu sau đây:

- Chị Đoàn Thị T, sinh năm 1996;

Nơi cư trú: Tổ dân phố Đ, phường D, thành phố Hà Nội.

- Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1994;

Nơi cư trú: Thôn L, xã Y, tỉnh Ninh Bình.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

**[1] Về quan hệ hôn nhân:** Anh Nguyễn Văn H và chị Đoàn Thị T đăng ký kết hôn ngày 11/3/2023 tại UBND Phường D, quận H, thành phố Hà Nội (nay là phường D, thành phố Hà Nội) trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn anh chị chung sống hạnh phúc đến cuối năm 2023 thì phát sinh mâu, không tìm được tiếng nói chung. Nay tình cảm vợ chồng không còn và không thể cùng nhau chung sống. Vì vậy cùng đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn. Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh chị là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội nên cần được ghi nhận.

**[2] Về con chung:** Chị T và anh H có 01 con chung là cháu Nguyễn Đăng A, sinh ngày 27/2/2024. Chị T và anh H thỏa thuận giao cháu A cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Chị T không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

**[3] Về tài sản chung, nợ chung:** Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**[4] Về lệ phí dân sự sơ thẩm:** Anh H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không

thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**1/ Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- *Về quan hệ hôn nhân:* Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn H và chị Đoàn Thị T

- *Về con chung:* Chị T và anh H có 01 con chung là cháu Nguyễn Đăng A, sinh ngày 27/2/2024. Chị T và anh H thỏa thuận giao cháu A cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu A đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh H đến khi chị H có yêu cầu hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung, nợ chung:* Anh chị không yêu cầu Toà án giải quyết.

**2/ Về lệ phí:** Anh H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc thuận tình ly hôn, được đối trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh đã nộp theo biên lai số: 0009638 ngày 20/4/2026 tại Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 6 - Hà Nội. Ghi nhận anh H đã nộp đủ lệ phí.

**3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

### **Nơi nhận:**

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND Khu vực 6 – Hà Nội;
- Phòng THADS Khu vực 6-Hà Nội;
- Các đương sự;
- UBND cấp xã nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Hoàng Văn Quang**